

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 218/2022/HS-ST  
Ngày: 14 - 12 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Anh Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Đình Tư và ông Nguyễn Văn Dũng

*Thư ký phiên tòa:* Ông: Phạm Xuân Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện VKSND huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hân  
- Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 192/2022/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm: Phòng xử án trực tuyến Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu; điểm cầu thành phần: Phòng xử án trực tuyến Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 381/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Việt L. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 24/3/1992 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: khối N, xã DH, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi ở hiện tại: Xóm TT, xã DH, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Nguyễn Văn N và bà: Mạc Thị T; Vợ: Nguyễn Thị N1. Sinh năm 1993; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2022 đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh: Phạm Văn H, sinh năm: 1989

Trú tại: xóm PX, xã ĐT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

2. Anh: Phạm Văn N1, sinh năm: 1995

Trú tại: xóm PX, xã ĐT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 09/9/2022, Nguyễn Việt L nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng. L đi bộ từ nhà đến địa phận xóm

Trung Thành, xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thì gặp một người đàn ông tên là Q (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), L hỏi: “*Có hồng phiến bán không?*”, người đó hỏi: “*Lấy mấy con?*” nghĩa là mua bao nhiêu viên, L nói: “*Hai mươi lăm viên*” thì người đó đồng ý bán với giá 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Sau khi L đưa tiền, người này đưa cho L 01 (Một) túi nilon màu đen, bên trong chứa 25 (Hai mươi lăm) viên ma túy hồng phiến. L cầm số ma túy vừa mua được đi về nhà, sau đó lấy ra 01 (Một) viên để sử dụng, còn 24 (Hai mươi tư) viên còn lại L xé nhỏ túi nilon màu đen ban đầu thành 03 (Ba) mảnh, túi thứ nhất chứa 17 (Mười bảy) viên, túi thứ hai chứa 04 (Bốn) viên, túi thứ ba chứa 03 (Ba) viên rồi cất giấu cả ba túi tại cống thoát nước trước nhà. Đến khoảng 10 giờ 45 phút ngày 11/9/2022, Nguyễn Việt L mang theo 03 (Ba) túi nilon chứa ma túy nói trên cầm trên tay phải rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter Yamaha, màu đen bạc, biển kiểm soát 37U1 – 9653 đi làm. Khi đi đến đoạn đường quốc lộ 1A, thuộc địa phận khối Bắc, xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Diễn Châu kiểm tra. Do hoảng sợ, Nguyễn Việt L thả 03 (Ba) túi ma túy từ lòng bàn tay phải xuống mặt đường, ngay vị trí L đang đứng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an huyện Diễn Châu làm việc.

Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 11/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Việt L tại xóm Trung Thành, xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết luận giám định số 1154/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “03 mẫu các viên nén màu hồng (ký hiệu M1, M2 và M3) thu giữ của Nguyễn Việt L gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 2,425 gam (Hai phẩy bốn trăm hai mươi lăm gam).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Việt L đã khai nhận đầy đủ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 213/CT-VKSDC ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu để xét xử bị cáo Nguyễn Việt L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng: điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt L từ 27 đến 30 tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 47 BLHS; khoản 2, Điều 106 của BLTTHS: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong theo quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định gồm 16 (mười sáu) viên ma túy Methamphetamine, có khối lượng 1.625 gam; 03 vỏ bao ni lông màu đen và 01 phong bì niêm phong ban đầu. Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động điều tra, truy tố. Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các văn bản, tài liệu, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện có tại hồ sơ vụ án là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn H và anh Phạm Văn N1 nhưng họ vẫn vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử, vì vậy HĐXX căn cứ Điều 292 của BLTTHS tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

#### **[2] Về nội dung:**

[2.1] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Việt L đã khai nhận hành vi của mình, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, nội dung Cáo trạng đã truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu điều tra khác có tại hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/9/2022, tại đoạn đường Quốc lộ 1A, thuộc khối Bắc, xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Việt L đang có hành vi cất giữ trái phép 24 (hai mươi bốn) viên ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 2,425 gam (Hai phẩy, bốn trăm hai mươi lăm gam) nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi đó của Nguyễn Việt L đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Ma túy có tác hại rất lớn đối với sức khỏe của con người và đời sống cộng đồng nên nhà nước ta đặc biệt nghiêm cấm. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình gây ra nhưng do thiếu bản lĩnh, ăn chơi đua đòi và coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước nên đã

cố ý phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của BLHS nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi lượng hình phạt và xử phạt bị cáo ở mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng gì lớn nên miễn, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về vật chứng vụ án: 01 phong bì thư niêm phong theo quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định gồm 16 (mười sáu) viên ma túy Methamphetamine, có khối lượng 1.625 gam; 03 vỏ bao ni lông màu đen và 01 phong bì niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Vật chứng hiện có tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Châu.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, theo lời khai của bị cáo thì người đàn ông tên Q là người đã bán ma túy cho L, tuy nhiên do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt L 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/9/2022.

[3] Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 106 của BLTTHS năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong theo quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu giám định gồm 16 (mười sáu) viên ma túy Methamphetamine, có khối lượng 1.625 gam; 03 vỏ bao ni lông màu đen và 01 phong bì niêm phong ban đầu. Vật chứng có tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Châu theo phiếu nhập kho số NK0015 ngày 01 tháng 11 năm 2022.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Việt L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331; 332; 333; 334 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Diễn Châu;
- Trại tạm giam C.A tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Sở Tư pháp Nghệ An.
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã Diễn Hồng – Diễn Châu;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Võ Anh Sơn**